TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HS-ST
Ngày 26 - 02 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.
Ông Nguyễn Bá Đoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Trương Văn L, sinh năm 1991 tại Hà Nam; nơi cư trú: Xóm B, xã NS, huyện KB, tỉnh HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T và bà Đỗ Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 24 tháng; nhân thân: Ngày 18/5/2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng; bị tạm giữ ngày 16/11/2017 đến ngày 19/11/2017 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đỗ Thị C, sinh năm 1961; nơi cư trú: Xóm B, xã NS, huyện KB, tỉnh HN. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn LG, xã TL, huyện KB, tỉnh HN. (vắng mặt)

Anh Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn PT, xã TL, huyện KB, tỉnh HN. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 16 tháng 11 năm 2017, Công an huyện Kim Bảng tuần tra trên địa bàn xã Tượng Lĩnh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam phát hiện thấy một nam thanh niên điều khiển xe môtô, biển kiểm soát 90B2-581.14 chở Trương Văn L ngồi phía sau có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Sau khi dừng xe thì nam thanh niên điều khiển xe môtô nhảy ra khỏi xe chạy thoát. Công an huyện Kim Bảng tiến hành kiểm tra người Trương Văn L phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Trương Văn L một gói nhỏ, bên ngoài bọc bằng giấy trắng có dòng kẻ chữ in mực đen, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, Trương Văn L khai nhận chất bột màu trắng dạng cục bị thu giữ là chất ma túy, Trương Văn L cất giấu để sử dụng. Công an huyện Kim Bảng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng ký hiệu QT01; ngoài ra Công an huyện Kim Bảng còn thu giữ 01 xe môtô, biển kiểm soát 90B2-581.14. Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Trương Văn L, không phát hiện, thu giữ gì thêm.

Tại bản kết luận giám định số 202/PC54-MT ngày 18/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục trong mẫu ký hiệu QT01 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, trọng lượng 0,241gam.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSKB ngày 01/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Trương Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn L từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng… Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân đúng như cáo trạng đã truy tố, nhưng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên

bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 11 giờ ngày 16 tháng 11 năm 2017, tại xóm 3, thôn Phù Đê, xã Tượng Lĩnh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, tổ tuần tra Công an huyện Kim Bảng đã bắt quả tang Trương Văn L đang tàng trữ trái phép 01 gói nhỏ là chất ma túy, loại Heroine, có trọng lượng 0,241gam với mục đích để sử dụng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố để xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều bị coi là trái pháp luật, sẽ bị pháp luật nghiêm khắc trừng trị, nhưng chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập của bản thân, bị cáo đã cùng bạn nghiện đi mua ma túy rồi tàng trữ trái phép để sử dụng, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội; thể hiện sự liều lĩnh, táo tợn, xem thường kỷ cương pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân, nên cần phải xét xử thật nghiêm, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc, hiện đang có 01 tiền sự, nhưng không chịu lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân mà sau khi chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc được thời gian ngắn lại thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó cải tạo, nên cần xem xét một cách đầy đủ, toàn diện vụ án, nhân thân bị cáo để tuyên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm một thời gian theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, mới có đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người có ích. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, trọng lượng ma túy ít, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, cũng là thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta; tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu.

[4] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai đã góp tiền cùng với một người bạn nghiện tên Q ở xã Khả Phong, huyện Kim Bảng, sau đó Q điều khiển xe môtô chở bị cáo đi mua ma túy ở khu vực xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, trên đường Q chở bị cáo về để sử dụng thì bị cáo bị bắt còn Q bỏ

chạy. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh trên địa bàn xã Khả Phong có một người tên là Đinh Xuân Q, sinh năm 1988, nhưng Q không có mặt tại địa phương, ngoài lời khai của bị cáo chưa có tài liệu nào xác định Đinh Xuân Q liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên Cơ quan cảnh sát điều tra chưa có căn cứ xử lý Q theo quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nhiều năm, bản thân không nghề nghiệp, không có tài sản gì đáng giá, hiện đang ở nhờ cùng bố mẹ, việc tàng trữ trái phép chất ma túy không ngoài mục đích để sử dụng cho bản thân, nên thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 202/PC54-MT, ghi mẫu vật hoàn trả QT01, chứa chất ma túy, là vật chứng của vụ án, là vật cấm lưu hành, cần tuyên tịch thu, tiêu hủy; đối với chiếc xe môtô, nhãn hiệu Wave α màu trắng đen, biển kiểm soát 90B2-581.14, được xác định là tài sản hợp pháp của bà Đỗ Thị C (mẹ bị cáo), nhưng bà C không biết bị cáo mượn xe để sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tuyên trả lại bà C chiếc xe môtô trên.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ngoài ra còn tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Trương Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trương Văn L 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/11/2017.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy số 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 202/PC54-MT, ghi mẫu vật hoàn trả QT01; trả lại bà Đỗ Thị C 01 xe môtô, nhãn hiệu Wave α màu trắng đen, biển kiểm soát 90B2-581.14 (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 07/02/2018).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo

bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại TGCA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Cổng TTĐT của Tòa án;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh